

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THỦY  
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2022/HNGĐ-ST**  
Ngày 12-5-2022  
V/v xin ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ C**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thuý Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Thanh Bình

Ông Đỗ Trọng Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 174/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn N, phường Đ, thị xã Đ1, tỉnh Q. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Minh S**, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Ấp T1, xã T2, huyện K, tỉnh S1; Địa chỉ liên lạc: Hẻm 66C/67, khu vực 2, phường T3, quận B, thành phố C. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Vào năm 2008 bà và ông Trần Minh S tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã T2, huyện K, tỉnh S1 cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 18/4/2008. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng gần đây, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi vã. Mặc dù, đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả. Bà H nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên nộp đơn yêu cầu được ly hôn với ông Trần Minh S.

Về con chung bà H trình bày: Giữa bà và ông Trần Minh S có hai con chung: Cháu Trần Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/9/2008 và cháu Trần Nguyễn Khải P sinh ngày 08/12/2013. Khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi 02 (hai) con chung. Yêu cầu ông Trần Minh S cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 1.500.000đồng/cháu đến khi trưởng thành.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ông Trần Minh S trình bày: Thống nhất với yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị H.*

Về con chung: Ông S thống nhất giao hai con chung tên Trần Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/9/2008 và Trần Nguyễn Khải P, sinh ngày 08/12/2013 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng cho con chung mỗi cháu mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng đến khi các con trưởng thành.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Người có quyền và lợi ích cần được bảo vệ: Cháu Trần Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/9/2008 và cháu Trần Nguyễn Khải P sinh ngày 08/12/2013 có văn bản nêu ý kiến (*gửi qua Bưu điện ngày 22/4/2022*) khi cha mẹ ly hôn cháu muốn được ở với mẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và ông Trần Minh S có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nay bà Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn và dành quyền nuôi con, nên quan hệ pháp luật của vụ án “Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con”; ông Trần Minh S đang cư trú tại phường T3, quận B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy rằng: Cả 02 đương sự đã tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã T2, huyện K, tỉnh S1 cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 18/4/2008, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, sau khi kết hôn thì giữa 02 vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn sự yêu thương, chăm sóc nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Trần Minh S có văn bản đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị H nên thiết nghĩ cho bà Nguyễn Thị H và ông Trần Minh S được ly hôn với nhau.

[3] Con chung: Giữa bà Nguyễn Thị H, ông Trần Minh S có hai con chung tên Trần Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/9/2008 và Trần Nguyễn Khải P, sinh ngày 08/12/2013. Hai cháu Khánh D và Khải P đều có nguyện vọng ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Do vậy, việc bà H, ông S thỏa thuận khi ly hôn, bà H được quyền

trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, ông Trần Minh S cấp dưỡng cho mỗi con chung mỗi tháng 1.500.000đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* Điều 28, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

#### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H. Xử cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Trần Minh S.

2. Con chung: Giao hai con chung tên Trần Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/9/2008 và Trần Nguyễn Khải P, sinh ngày 08/12/2013 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trần Minh S có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng/cháu cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Trần Minh S, không ai được quyền cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu số tiền 300.000 đồng, chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002399 ngày 21/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành án phí. Nguyên đơn đã nộp xong.

Bị đơn ông Trần Minh S phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng cho con, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Q. B;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP.C;
- Chi cục THADS Q. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thúy Quyên**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thanh Bình**

**Đỗ Trọng Tuấn**

**Nguyễn Thúy Quyên**